



Tạp chí

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

SCIENTIFIC JOURNAL - SAO DO UNIVERSITY

P. ISSN 1859-4190
E. ISSN 2815-553X

SỐ 2 (81) 2023

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

P.ISSN 1859-4190 - E.ISSN 2815-553X



BỘ CÔNG THƯƠNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

Địa chỉ:

- Số 1: Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- Số 2: Số 72, đường Nguyễn Thái Học, phường Thái Học, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- Điện thoại: (02220) 3882 269 Fax: (02220) 3882 921 Website: <http://saodo.edu.vn> Email: info@saodo.edu.vn

P. ISSN 1859-4190
E. ISSN 2815-553X



Tạp chí Đại học Sao Đỏ:

Trường Đại học Sao Đỏ.

Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213; Fax: (0220) 3882 921; Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>/Email: tapchikhcn@saodo.edu.vn.

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.
In 2.000 bản, khổ 21 x 29,7cm, tại Công ty TNHH In Trẻ Xanh, cấp ngày 17/02/2011.

THẺ LỆ GỬI BÀI

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

P. ISSN 1859-4190
E. ISSN 2815-553X

Tổng Biên tập

TS. Đỗ Văn Đĩnh

Phó Tổng biên tập

TS. Nguyễn Thị Kim Nguyễn

Thư ký Tòa soạn

TS. Ngô Hữu Mạnh

Hội đồng Biên tập

NGND.TS. Đinh Văn Nhung - Chủ tịch Hội đồng

GS.TS. Phạm Thị Ngọc Yến

PGS.TSKH. Trần Hoài Linh

PGS.TS. Nguyễn Quốc Cường

PGS.TS. Nguyễn Văn Liên

GS.TSKH. Trần Ngọc Hoàn

GS.TS. Bành Tiến Long

GS.TS. Trần Văn Địch

GS.TS. Phạm Minh Tuấn

PGS.TS. Nguyễn Đoàn Ý

GS.TS. Đinh Văn Sơn

PGS.TS. Trần Thị Hà

PGS.TS. Trương Thị Thủy

TS. Vũ Quang Thập

PGS.TS. Nguyễn Thị Bất

GS.TS. Đỗ Quang Kháng

TS. Bùi Văn Ngọc

PGS.TS. Ngô Sỹ Lương

PGS.TS. Khuất Văn Ninh

GS.TSKH. Phạm Hoàng Hải

PGS.TS. Đoàn Ngọc Hải

PGS.TS. Nguyễn Ngọc Hà

GS.TS. Yu Ming Zhang

TS. Nguyễn Văn Anh

Ban Biên tập

ThS. Đoàn Thị Thu Hằng - Trưởng ban

ThS. Đào Thị Vân

Editor-in-Chief

Dr. Do Van Dinh

Vice Editor-in-Chief

Dr. Nguyen Thi Kim Nguyen

Office Secretary

Dr. Ngo Huu Manh

Editorial Board

People's Teacher, Dr. Dinh Van Nhung - Chairman

Prof. Dr. Phạm Thị Ngọc Yến

Assoc. Prof. Dr. Trần Hoài Linh

Assoc. Prof. Dr. Nguyễn Quốc Cường

Assoc. Prof. Dr. Nguyễn Văn Liên

Prof. Dr. Sc. Trần Ngọc Hoàn

Prof. Dr. Sc. Bành Tiến Long

Prof. Dr. Trần Văn Địch

Prof. Dr. Phạm Minh Tuấn

Assoc. Prof. Dr. Nguyễn Đoàn Ý

Prof. Dr. Đinh Văn Sơn

Assoc. Prof. Dr. Trần Thị Hà

Assoc. Prof. Dr. Trương Thị Thủy

Dr. Vũ Quang Thập

Assoc. Prof. Dr. Nguyễn Thị Bất

Assoc. Prof. Dr. Đỗ Quang Kháng

Prof. Dr. Bùi Văn Ngọc

Assoc. Prof. Dr. Ngô Sỹ Lương

Assoc. Prof. Dr. Khuất Văn Ninh

Prof. Dr. Sc. Phạm Hoàng Hải

Assoc. Prof. Dr. Đoàn Ngọc Hải

Assoc. Prof. Dr. Nguyễn Ngọc Hà

Prof. Dr. Yu Ming Zhang

Dr. Nguyễn Văn Anh

Editorial

MSc. Đoàn Thị Thu Hằng - Head

MSc. Đào Thị Vân

Tạp chí Nghiên cứu Khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ (P. ISSN 1859-4190, E. ISSN 2815-553X), thường xuyên công bố kết quả, công trình nghiên cứu khoa học và công nghệ của các nhà khoa học, cán bộ, giảng viên, nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên ở trong và ngoài nước.

- Tạp chí xuất bản 01 số/quý bằng hai ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh. Tập chí nhận đăng các bài báo khoa học thuộc các lĩnh vực: Điện - Điện tử - Tự động hóa; Cơ khí - Động lực; Kinh tế; Triết học - Xã hội học - Chính trị học; Các lĩnh vực khác gồm: Công nghệ thông tin; Hóa học - Công nghệ thực phẩm; Ngôn ngữ học; Toán học; Vật lý; Văn hóa - Nghệ thuật - Thể dục thể thao...
- Bài nhận đăng là những công trình nghiên cứu khoa học chưa công bố trong bất kỳ ấn phẩm khoa học nào.
- Tòa soạn chỉ nhận bài báo gửi online trên website <http://tapchikhn.saodo.edu.vn>. Bài báo gửi về toà soạn dưới dạng file điện tử (.doc *.docx và *.pdf); cuối bài báo, tác giả ghi rõ thông tin địa chỉ liên hệ, số điện thoại, email và cập nhật thông tin trên website. Bài báo phải được trình bày đúng định dạng, rõ ràng; Trường hợp bài báo phải chỉnh sửa theo thể lệ hoặc theo yêu cầu của Phán biên thì tác giả sẽ cập nhật trên website. Người phản biện sẽ do toà soạn mời. Toà soạn không gửi lại bài nếu không được đăng.
- Các công trình thuộc đề tài nghiên cứu có Cơ quan quản lý cần kèm theo giấy phép cho công bố của cơ quan (Tên đề tài, mã số, tên chủ nhiệm đề tài, cấp quản lý,...).
- Tên bài báo trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 14, in đậm, căn giữa.
- Tên tác giả (không ghi học hàm, học vị), font Arial, cỡ chữ 10, in đậm, căn lề phải; cơ quan công tác của các tác giả, font Arial, cỡ chữ 9, in nghiêng, căn lề phải.
- Chữ "Tóm tắt" in đậm, font Arial, cỡ chữ 10; Nội dung tóm tắt của bài báo không quá 10 dòng, trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 10, in thường.
- Chữ "Từ khóa" in đậm, in nghiêng, font Arial, cỡ chữ 10; Có từ 03÷05 từ khóa, font Arial, cỡ chữ 10, in nghiêng, ngăn cách nhau bởi dấu chấm phẩy, cuối cùng là dấu chấm.
- Nội dung bài báo viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Việt: Tiêu đề tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Tóm tắt tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Từ khóa tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Anh: Tiêu đề tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Tóm tắt tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Từ khóa tiếng Anh trước, tiếng Việt sau.
- Bài báo được đánh máy trên khổ giấy A4 (21 x 29,7cm) có độ dài không quá 8 trang, font Arial, cỡ chữ 10, giãn dòng At least 12pt, Before 3pt, After 3pt; căn lề trên 2.5cm, dưới 2.5cm, trái 3cm, phải 2cm; hình vẽ phải rõ ràng, đủ nét và được định dạng dưới dạng file ảnh (.jpg); Phương trình, công thức phải soạn thảo bằng MathType hoặc Equation; Phần nội dung bài báo được chia thành 02 cột, khoảng cách cột là 1cm; Trong trường hợp hình vẽ, hình ảnh có kích thước lớn, bảng biểu có độ rộng lớn hoặc công thức, phương trình dài thì cho phép trình bày dưới dạng 01 cột.
- Tài liệu tham khảo được sắp xếp theo thứ tự tài liệu được trích dẫn trong bài báo.
 - Nếu là sách/luận án: Tên tác giả (năm), Tên sách/luận án/luận văn, Nhà xuất bản/Trường/Viện, lần xuất bản/tái bản.
 - Nếu là bài báo/báo cáo khoa học: Tên tác giả (năm), Tên bài báo/báo cáo, Tạp chí/Hội nghị/Hội thảo, Tập/Kỳ yếu, số, trang.
 - Nếu là trang web: Phải trích dẫn đầy đủ tên website và đường link, ngày cập nhật.
- Định dạng mẫu bài báo tham khảo tại địa chỉ http://tapchikhn.saodo.edu.vn/news/detail/198/format_paper
Bài báo sau khi xuất bản sẽ được công bố trên <http://tapchikhn.saodo.edu.vn>.

THÔNG TIN LIÊN HỆ:

Ban Biên tập Tạp chí Nghiên cứu Khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ

Phòng 203, Tầng 2, Nhà B1, Trường Đại học Sao Đỏ.

Địa chỉ: Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhn.saodo.edu.vn>

Email: tapchikhn@saodo.edu.vn

Địa chỉ Tòa soạn:

Trường Đại học Sao Đỏ.

Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhn.saodo.edu.vn>/Email: tapchikhn@saodo.edu.vn.

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

In 2.000 bản, khổ 21 x 29,7cm, tại Công ty TNHH In Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.

Tạp chí Nghiên cứu Khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ, Số 2 (81) 2023

LIÊN NGÀNH ĐIỆN - ĐIỆN TỬ - TỰ ĐỘNG HÓA

- Ứng dụng các mô hình tính toán lượng tử phối hợp với thuật toán one - versus - all để xây dựng công cụ nhận dạng và phân loại 5 Trần Hoài Linh
- Ứng dụng xử lý ảnh và mô hình faster P-CNN trong hệ thống chẩn đoán lỗi chi tiết sản phẩm cơ khí 12 Đỗ Văn Đình
Phạm Văn Nam
Nguyễn Văn Thành
Nguyễn Huy Nam
Nguyễn Văn Dũng
- Ứng dụng học sâu trong phát hiện bệnh trên cây lúa sử dụng YOLOv5 19 Trịnh Công Đồng
Mạc Tuấn Anh
Giáp Đăng Khánh
Nguyễn Thanh Hoàng
Nguyễn Trọng Các
Bùi Đăng Thành
- Nghiên cứu hiệu quả thay thế động cơ phòng nổ không đồng bộ 3 pha bằng động cơ đồng bộ nam châm vĩnh cửu khởi động trực tiếp 24 Trần Hữu Phúc
Trần Thanh Tuyền
Trần Hữu Phan
Nguyễn Trọng Các

NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

- Phân lớp người dùng tiềm năng của hệ thống học trực tuyến vuihoc 29 Hoàng Thị Ngọc Diệp
Trần Duy Khánh
Phạm Huy Hoàng
Trần Đình Khang

LIÊN NGÀNH CƠ KHÍ - ĐỘNG LỰC

- Nghiên cứu ảnh hưởng của chế độ cắt đến độ nhám bề mặt khi gia công vật liệu hợp kim đồng - Crom (C18150) trên máy phay CNC cao tốc 37 Mạc Văn Giang
- Ứng dụng mô phỏng số kết hợp với công nghệ Synchronous trong thiết kế và tối ưu hóa cơ cấu Cam 44 Nguyễn Văn Hình
Mạc Văn Giang
- Nghiên cứu khí động học trên xe ô tô 50 Đỗ Tiến Quyết
Nguyễn Lương Căn
Lê Đức Thắng

Xác định thông số công nghệ may tối ưu cho đường may 301 trên quan điểm giảm thiểu độ trượt trên vải tơ tằm

55 Nguyễn Thị Hiền
Tạ Văn Hiến
Đỗ Thị Tàn

NGÀNH TOÁN HỌC

Tính chất toán tử tích chập của phép biến đổi Fourier cosine và Laplace

61 Nguyễn Kiều Hiền

NGÀNH KINH TẾ

Chính sách an sinh xã hội đối nông dân Việt Nam, kinh nghiệm từ Trung Quốc

67 Phạm Thị Hồng Hoa
Nguyễn Minh Tuấn

Giải pháp thúc đẩy thực hành ESG (Environmental - Social - Governance) tại doanh nghiệp

75 Nguyễn Thị Ngọc Mai
Trần Thị Hằng

Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến thu nhập của người lao động tại các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương

83 Nguyễn Thị Huệ

Thực trạng chuyển đổi số ngành ngân hàng tại Việt Nam

89 Lương Thị Hoa

LIÊN NGÀNH HÓA HỌC - CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM

Tổng hợp, nghiên cứu tính chất quang học và độ bền của tế bào năng lượng mặt trời dựa trên vật liệu cluster và perovskite

96 Phạm Thị Điệp

NGÀNH GIÁO DỤC

Nâng cao chất lượng dạy học các học phần thực hành cho sinh viên khối ngành kỹ thuật tại Trường Đại học Sao Đỏ

104 Phạm Thị Hường
Nguyễn Thị Phương Oanh
Nguyễn Thị Hồng Nhung

LIÊN NGÀNH TRIẾT HỌC - XÃ HỘI HỌC - CHÍNH TRỊ HỌC

Tư tưởng Hồ Chí Minh về sử dụng trí thức yêu nước của xã hội cũ phục vụ sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc - sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ đổi mới đất nước

111 Phạm Văn Dự
Vũ Văn Chương

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa vào xây dựng lối sống văn hóa cho sinh viên Việt Nam hiện nay

117 Phùng Thị Lý

Sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục của Đảng trong đổi mới giáo dục đại học ở Việt Nam hiện nay

123 Nguyễn Thị Hải Hà

TITLE FOR ELECTRICITY - ELECTRONICS - AUTOMATION

- Application of quantum computation models and one-versus-all approach to implement multi-class pattern recognition solutions 5 Tran Hoai Linh
- Application of image processing and faster R-CNN network model in error diagnosis system for mechanical product components 12 Do Van Dinh
Pham Van Nam
Nguyen Van Thanh
Nguyen Huy Nam
Nguyen Van Dung
- Using deep learning for rice leaf diseases detection using YOLOv5 19 Trinh Cong Dong
Mac Tuan Anh
Giap Dang Khanh
Nguyen Thanh Huong
Nguyen Trong Cac
Bui Dang Thanh
- Effectiveness research replacement of explosion – proof ventilation fan asynchronous motor 3 phase by line-start permanent magnet synchronous motor 24 Tran Huu Phuc
Tran Thanh Tuyen
Tran Huu Phan
Nguyen Trong Cac

TITLE FOR INFORMATION TECHNOLOGY

- Classify potential users of online learning system vuihoc 29 Hoang Thi Ngoc Diep
Tran Duy Khanh
Pham Huy Hoang
Tran Dinh Khang

TITLE FOR MECHANICAL AND DRIVING POWER ENGINEERING

- Study on the effect of cutting mode to rough surface when machining copper - chromium alloy materials (C18150) on high speed CNC milling machines 37 Mac Van Giang
- Application of digital simulation combined with Synchronous technology in designing and optimizing of the Cam mechanism 44 Nguyen Van Hinh
Mac Van Giang
- Study aerodynamics on the car 50 Do Tien Quyet
Nguyen Luong Can
Le Duc Thang
- Determination of optimal sewing technology parameters for seam 301 from the point of view of minimizing slip on silk fabrics 55 Nguyen Thi Hien
Ta Van Hien
Do Thi Tan

TITLE FOR MATHEMATICS

Convolution operator properties of the Fourier cosine transform and the Laplace 61 Nguyen Kieu Hien

TITLE FOR ECONOMICS

Social security policy for Vietnamese farmers, experience from China 67 Pham Thi Hong Hoa
Nguyen Minh Tuan

Solutions to promote ESG (Environmental - Social - Governance) practice at Enterprises 75 Nguyen Thi Ngoc Mai
Tran Thi Hang

Research on factors affecting the income of workers in industrial zones in Hai Duong province 83 Nguyen Thi Hue

The current situation of digital transformation of the banking industry in Vietnam 89 Luong Thi Hoa

TITLE FOR CHEMISTRY AND FOOD TECHNOLOGY

Synthesis and study of optical properties, durability of solar cells based on cluster and perovskite materials 96 Pham Thi Diep

TITLE FOR EDUCATION

Improving the quality of teaching and learning practical modules for engineering students at Sao Do University 104 Pham Thi Huong
Nguyen Thi Phuong Oanh
Nguyen Thi Hong Nhung

TITLE FOR PHILOSOPHY - SOCIOLOGY - POLITICAL SCIENCE

Ho Chi Minh's thought on using patriotic intellectuals of the old society to serve the cause of resistance war and national construction - the application of the Communist Party of Vietnam in the period of national renewal 111 Pham Van Du
Vu Van Chuong

Applying Ho Chi Minh's thought on culture to build a cultural lifestyle for Vietnamese students today 117 Phung Thi Ly

The application of Ho Chi Minh's thought on education by the Party in the reform of higher education in Vietnam today 123 Nguyen Thi Hai Ha

Nghiên cứu hiệu quả thay thế động cơ phòng nổ không đồng bộ 3 pha bằng động cơ đồng bộ nam châm vĩnh cửu khởi động trực tiếp

Effectiveness research replacement of explosion - proof ventilation fan asynchronous motor 3 phase by line-start permanent magnet synchronous motor

Trần Hữu Phúc^{1*}, Trần Thanh Tuyền², Trần Hữu Phan², Nguyễn Trọng Các³

*Tác giả liên hệ: tranhuuphuc.qui@gmail.com

¹ Trường Đại học Công nghệ Đông Á

² Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh

³ Trường Đại học Sao Đỏ

Ngày nhận bài: 13/12/2022

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 07/3/2023

Ngày chấp nhận đăng: 20/6/2023

Tóm tắt

Trên thế giới, việc ứng dụng vật liệu mật độ từ cảm cao và nam châm vĩnh cửu (NCVC) để chế tạo động cơ đồng bộ nam châm vĩnh cửu khởi động trực tiếp từ lưới (LSPMSM) nhằm tiết kiệm điện năng và nâng cao hiệu suất nằm trong dãy IE2 và IE3 đã được thực hiện với dải công suất từ vài W đến hàng trăm kW. Các động cơ loại này giảm được tổn hao sắt từ, trọng lượng và nâng cao hiệu suất, hệ số công suất và chất lượng điều khiển trong hệ thống truyền động điện. Do đặc thù của công nghệ khai thác than trong mỏ hầm lò nên các động cơ không đồng bộ với tải bơm và quạt gió luôn phải làm việc trong những điều kiện liên tục và nặng nhọc so với điều kiện làm việc của các thiết bị ở các môi trường khác. Nghiên cứu và đánh giá được các lợi thế của động cơ LSPMSM thay thế dần động cơ không đồng bộ (KĐB) trong mỏ giúp nắm bắt được các lợi thế sẵn có của LSPMSM cũng như dễ dàng chuyển giao công nghệ chế tạo nó. Trong nội dung bài báo, nhóm tác giả đưa ra kết quả đánh giá so sánh giữa 2 động cơ LSPMSM và KĐB 30kW có cùng thông số thiết kế từ đó đưa ra cái nhìn khách quan cho người đọc.

Từ khóa: Động cơ không đồng bộ; động cơ; động cơ đồng bộ nam châm vĩnh cửu khởi động trực tiếp; phần mềm Ansys Maxwell; quạt thông gió phòng nổ; động cơ KĐB.

Abstract

Around the world, motors using high-inductance materials and permanent-magnet to Line - Start Permanent Magnet Synchronous Motor from the grid with energy-saving and high-efficiency are in the IE2 and IE3 efficiency ranges have been successfully researched and manufactured with many products with power ranges from a few W to hundreds of kW, in order to reduce ferromagnetic losses, reduce weight, improve efficiency, and improve the system. power quantity and control quality in electric drive systems. Due to the characteristics of coal mining technology in underground mines, asynchronous motors with pump and blower loads always have to work in continuous and arduous conditions compared to the working conditions of the equipment in the underground mines, other environments. Researching and evaluating the advantages of LSPMSM motors to gradually replace asynchronous motors in the mines helps to capture the available benefits of LSPMSM as well as easily transfer technology to manufacture it. In the content of the article, the authors present comparative evaluation results between two LSPMSM motor and asynchronous motors 30kW motors with the same design parameters, thereby giving an objective view to readers.

Keywords: Asynchronous motors; line-start permanent magnet synchronous motor; ansys maxwell; explosion proof ventilation fan; LSPMSM.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hiện nay, đã có nhiều văn bản quy định về tiết kiệm năng lượng điện cho động cơ điện được đưa ra ở

Việt Nam. Các chỉ tiêu chủ yếu liên quan đến cấp hiệu suất của động cơ điện có công suất ra tối đa đến xấp xỉ 200 kW bởi vì các động cơ thuộc cỡ này được lắp đặt với số lượng lớn và hầu hết các bộ phận của động cơ được sản xuất hàng loạt. TCVN 6627-30 (IEC 60034-30) [1] đã định nghĩa cấp hiệu suất IE đối với động cơ

Người phản biện: 1. PGS.TS. Nguyễn Văn Liễn
2. TS. Đỗ Văn Đình

điện roto lồng sóc một tốc độ và quy định qui trình thử nghiệm: IE1: Hiệu suất tiêu chuẩn; IE2: Hiệu suất cao; IE3: Hiệu suất đặc biệt cao; IE4: Hiệu suất siêu cao.

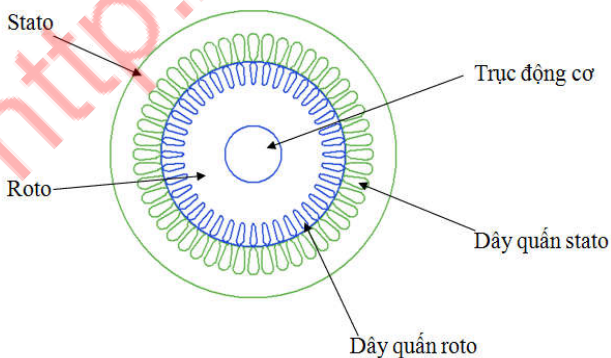
Thông gió mở đóng một vai trò quan trọng trong khai thác hầm lò, đặc biệt là những mỏ khai thác ở những độ sâu lớn. Hiện nay các quạt thông gió sử dụng trong các mỏ than hầm lò thường được nhập khẩu từ các nước: Trung Quốc, Liên bang Nga, Ba Lan... hoặc chế tạo nguyên mẫu theo công nghệ và giải pháp cũ nên hiệu suất làm việc thấp, các quạt thông thường làm việc với hiệu suất đạt IE (là tiêu chuẩn hiệu suất về sự chuyển hóa năng lượng từ điện năng sang cơ năng cho động cơ không đồng bộ ba pha điện áp thấp trong dải công suất từ 0,75kW đến 375kW) hoặc cao nữa cũng chỉ đạt mức tiêu chuẩn IE1. Việc nghiên cứu sử dụng quạt thông gió mở tiết kiệm năng lượng có hiệu suất cao đạt mức tiêu chuẩn IE2 (tiêu chuẩn tiết kiệm điện năng và bảo vệ môi trường đã được xử lý ở công nghệ cao cấp) trong nước hướng đến mục tiêu giảm tiêu hao năng lượng điện làm chủ công nghệ, nâng cao năng suất và giảm chi phí đầu tư, chi phí vận hành là hết sức cần thiết và cấp bách.

Trong nội dung bài báo, nhóm tác giả tính toán thông số cụ thể động cơ KĐB 30kW với các thông số phù hợp với tiêu chuẩn [2], sau đó nghiên cứu các thông số khởi động, tổn hao thông qua mô phỏng các đặc tính khởi động, tổn hao bằng phần mềm Ansys Maxwell dùng phương pháp phần tử hữu hạn (FEM). Từ đó đánh giá khả năng ứng dụng của động cơ LSPMSM đối với quạt gió trong các mỏ hầm lò. Việc tính toán cụ thể cải tạo động cơ KĐB roto lồng sóc lại các quạt gió trong mỏ hầm lò nhằm mục đích sử dụng hiệu quả điện năng trong công tác khai thác mỏ sẽ được tiếp tục nghiên cứu ở các phần tiếp theo.

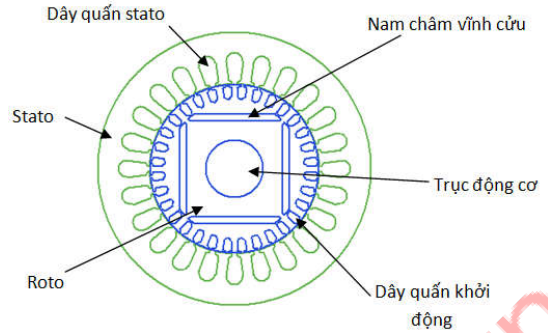
2. CƠ SỞ LÝ THUYẾT

2.1. Cấu trúc động cơ không đồng bộ và đồng bộ nam châm vĩnh cửu khởi động trực tiếp

Cấu trúc của động cơ KĐB 3 pha được biểu diễn trên Hình 1. Cấu trúc của động cơ đồng bộ nam châm vĩnh cửu khởi động trực tiếp được biểu diễn trên Hình 2.



Hình 1. Cấu trúc của động cơ không đồng bộ 3 pha 4 cực



Hình 2. Cấu trúc của động cơ LSPMSM 3 pha 4 cực

Động cơ LSPMSM có cấu tạo stator giống cơ KĐB, rotor có dạng lồng sóc, tuy nhiên rotor động cơ được gắn thêm các thanh NCVC trên bề mặt hoặc gắn chìm trong lõi thép.

2.2. Mô hình toán của động cơ

2.2.1. Động cơ không đồng bộ

Mô hình tính toán động cơ điện KĐB được mô tả chi tiết trong các tài liệu [4], [6], [7]. Qua đây nhóm tác giả có thể tổng hợp các phương trình lý thuyết cơ bản như sau:

Phương trình điện áp stator:

Hệ phương trình tính toán dòng điện trên roto và stator:

$$\frac{di_{qs}}{dt} = \frac{1}{L_s} \left(v_{ds} - i_{qs}r_s - L_m \frac{di_{qr}}{dt} - \omega L_s i_{ds} - \omega L_m i_{dr} \right) \quad (1)$$

$$\frac{di_{ds}}{dt} = \frac{1}{L_s} \left(v_{ds} - i_{ds}r_s - L_m \frac{di_{dr}}{dt} + \omega L_s i_{qs} + \omega L_m i_{qr} \right) \quad (2)$$

$$\frac{di_{qr}}{dt} = \frac{1}{L_r} \left(v_{qr} - i_{qr}r_r - L_m \frac{di_{qs}}{dt} - \omega L_r i_{dr} - \omega L_m i_{ds} \right) \quad (3)$$

$$\frac{di_{dr}}{dt} = \frac{1}{L_r} \left(v_{qr} - i_{dr}r_r - L_m \frac{di_{ds}}{dt} + \omega L_r i_{qr} + \omega L_m i_{qs} \right) \quad (4)$$

Trong đó:

w_r, w tương ứng là tốc độ góc roto và tốc độ từ trường stator. $\Psi'_m, \Psi'_{dr}, \Psi'_{qr}$ tương ứng là từ thông móc vòng stator do NCVC sinh ra, từ thông móc vòng roto quy đổi dọc trục và ngang trục. Ψ'_{ds}, Ψ'_{qs} tương ứng là từ thông móc vòng stator dọc trục và ngang trục. L_s, L_{md}, L_{mq} lần lượt là điện cảm tản dây quấn stator, điện cảm từ hóa đồng bộ dọc trục và ngang trục. L'_r là điện cảm tản roto quy đổi. i_{ds}, i_{qs} là thành phần dòng điện stator dọc trục và ngang trục. i'_{dr}, i'_{qr} là thành phần dòng điện roto quy đổi dọc trục và ngang trục. r_s, r_r là tương ứng điện trở của dây quấn stator và roto.

Phương trình xác định momen điện từ của động cơ KĐB:

$$M_{dt} = \frac{p}{2} L_m (i_{qs} i_{dr} - i_{ds} i_{qr}) \quad (5)$$

Trong đó:

p : Số đôi cực của roto.

Phương trình cân bằng momen của động cơ:

$$M_{dt} = M_c + J \frac{dw_r}{dt} \quad (6)$$

Trong đó:

M_c : Momen cản;

J : Quán tính của roto;

w_r : Tốc độ góc của roto.

Từ (6) ta có thể tính được tốc độ góc cơ w_r của roto:

$$w_r = \int \left(\frac{M_{dt} - M_c}{J} \right) dt \quad (7)$$

2.2.2. Động cơ đồng bộ nam châm vĩnh cửu khởi động trực tiếp

Hiện nay, trên thế giới có nhiều nhà nghiên cứu không chỉ nghiên cứu tổng quát động cơ đồng bộ và KĐB [4], mà còn đi sâu xây dựng những mô hình cụ thể về động cơ LSPMSM [3], [5], [8], [9]. Thông qua đó nhóm tác giả tổng hợp lại mô hình toán dưới đây:

Đầu tiên phương trình điện áp stato và roto của động cơ LSPMSM tương tự như phương trình của stato và roto của động cơ không đồng bộ. Điều này có thể thấy được do cấu tạo phần stato và roto của động cơ LSPMSM với động cơ KĐB tương đối giống nhau (Hình 1, 2).

Phương trình từ thông của stato và roto:

$$\begin{aligned} M_{dt} &= \frac{3P}{2} \left(\left((L_{ds} + L_{md}) i_{ds} + L_{md} i'_{dr} + \Psi'_m \right) i_{qs} - \left((L_{qs} + L_{mq}) i_{qs} + L_{mq} i'_{qr} \right) i_{ds} \right) \\ \Leftrightarrow M_{dt} &= \frac{3P}{2} \left((L_{ds} + L_{md}) i_{ds} i_{qs} + L_{md} i'_{dr} i_{qs} + \Psi'_m i_{qs} - (L_{qs} + L_{mq}) i_{qs} i_{ds} - L_{mq} i'_{qr} i_{ds} \right) \\ \Leftrightarrow M_{dt} &= \frac{3P}{2} \left((L_{ds} + L_{md} - L_{qs} - L_{mq}) i_{ds} i_{qs} + \Psi'_m i_{qs} + L_{md} i'_{dr} i_{qs} - L_{mq} i'_{qr} i_{ds} \right) \end{aligned}$$

Với $L_d = L_{ds} + L_{md}$: Điện cảm dây quấn stato dọc trục;

$L_q = L_{qs} + L_{mq}$: Điện cảm dây quấn stato ngang trục.

Ta có phương trình:

$$M_{dt} = \frac{3P}{2} \left((L_d - L_q) i_{ds} i_{qs} + \Psi'_m i_{qs} + (L_{md} i'_{dr} i_{qs} - L_{mq} i'_{qr} i_{ds}) \right) \quad (13)$$

Hay:

$$M_{dt} = \frac{3P}{2} (M_{kdb} + M_{kt} + M_{tr}) \quad (14)$$

Như vậy, momen của động cơ LSPMSM bao gồm 3 thành phần:

- M_{kdb} : Thành phần momen KĐB;

- M_{kt} : Thành phần momen kích từ;

$$\Psi_{ds} = (L_{ds} + L_{md}) i_{ds} + L_{md} i'_{dr} + \Psi'_m \quad (8)$$

$$\Psi_{qs} = (L_{qs} + L_{mq}) i_{qs} + L_{mq} i'_{qr} \quad (9)$$

$$\Psi'_{dr} = (L'_{dr} + L_{md}) i'_{dr} + L_{md} i_{ds} + \Psi'_m \quad (10)$$

$$\Psi'_{qr} = (L'_{qr} + L_{mq}) i'_{qr} + L_{mq} i_{qs} \quad (11)$$

Trong đó:

w_r, w : Tốc độ góc roto và tốc độ từ trường stato;

$\Psi'_m, \Psi'_{dr}, \Psi'_{qr}$: Từ thông móc vòng stato do NCVC sinh ra, từ thông móc vòng roto quy đổi dọc trục và ngang trục.

Ψ_{ds}, Ψ_{qs} : Từ thông móc vòng stato dọc trục và ngang trục.

L_s, L_{md}, L_{mq} : Điện cảm tản dây quấn stato, điện cảm từ hóa đồng bộ dọc trục và ngang trục;

L'_r : Điện cảm tản roto quy đổi;

i_{ds}, i_{qs} : Thành phần dòng điện stato dọc trục và ngang trục;

i'_{dr}, i'_{qr} : Thành phần dòng điện roto quy đổi dọc trục và ngang trục;

r_s, r_r : Tương ứng điện trở của dây quấn stato và roto.

Phương trình momen điện từ của động cơ LSPMSM được xác định như sau:

$$M_{dt} = \frac{3P}{2} (\Psi_{ds} i_{qs} - \Psi_{qs} i_{ds}) \quad (12)$$

Thay (8), (9) vào (12) ta có:

- M_{tr} : Thành phần momen từ trở;

Từ phương trình (13) ta có thể thấy mô men điện từ LSPMSM phức tạp hơn nhiều so với động cơ KĐB và động cơ đồng bộ NCVC. Thực tế các thành phần M_{kt} và M_{tr} là thành phần tương ứng động cơ đồng bộ NCVC còn thành phần M_{kdb} tương ứng động cơ KĐB và thành phần M_{kdb} cũng đóng vai trò quyết định đến khả năng khởi động của động cơ LSPMSM.

Về phương trình tính toán mô men điện từ và tốc độ đầu ra của động cơ LSPMSM thì cũng tương tự như của động cơ KĐB đã mô tả phần trên.

3. MÔ PHỎNG VÀ KẾT QUẢ

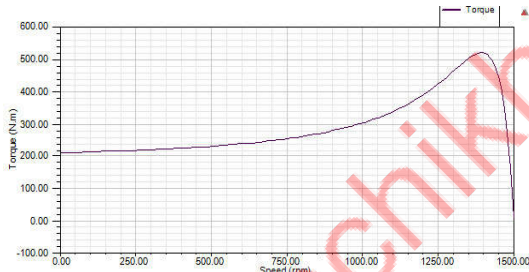
Phần mềm Ansys Maxwell [10] là phần mềm ứng dụng phương pháp FEM để mô phỏng và mô hình hóa rất mạnh mẽ giúp tác giả mô phỏng và hiệu chỉnh các thông số đã tính toán. Trong phần mô phỏng, nhóm tác

giả đã tính toán ra thông số của động cơ KĐB 30kW 4 cực, điện áp định mức 380V/660V và tần số 50Hz đấu sao với động cơ LSPMSM có thông số stato và roto tương ứng dựa trên tính toán từ động cơ KĐB và được tính toán và lắp thêm 2 nam châm vĩnh cửu.

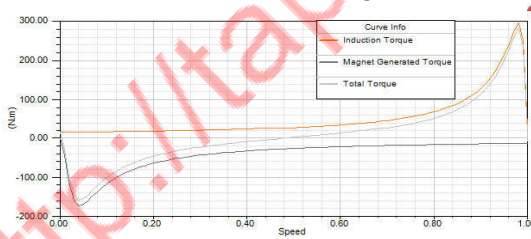
Bảng 1. Kết quả tính toán thông số cơ bản của động cơ KĐB

TT	Thông số	Giá trị mô phỏng		Giá trị theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 [2]
		ĐC KĐB	ĐC LSPMSM	
1	Hiệu suất động cơ (%)	93,2185	97,9197	91
2	Hệ số công suất	0,864539	0,93883	0,89
3	Mô men định mức (Nm)	193,065	190,878	-
4	Tốc độ định mức (Vòng/phút)	1484,22	1500	1475
5	Dòng điện định mức (A)	30,77	27,2911	32,5
6	Dòng điện khởi động (A)	209,7614		211,25
7	Hệ số trượt định mức	0,01		0,016
8	Hệ số mô men cực đại	2,7	1,47	2,2

- Đặc tính cơ của động cơ ở tải định mức.

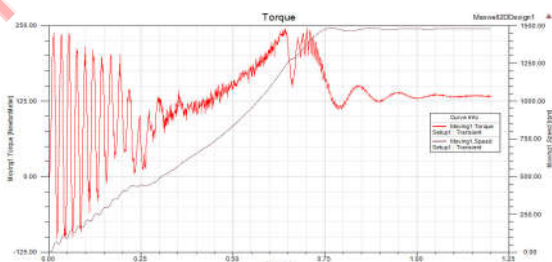


Hình 3a. Đặc tính cơ động cơ KĐB

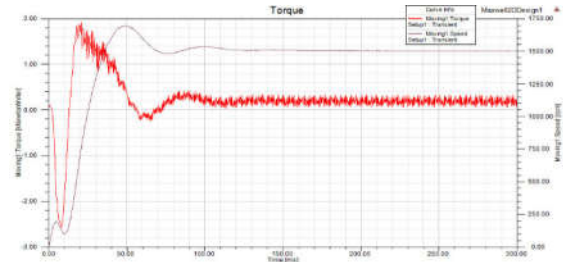


Hình 3b. Đặc tính cơ động cơ LSPMSM

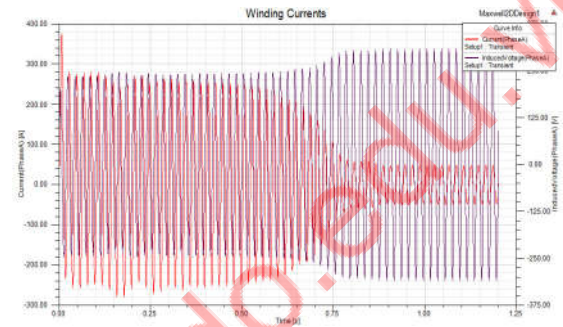
- Tốc độ và momen theo thời gian khởi động.



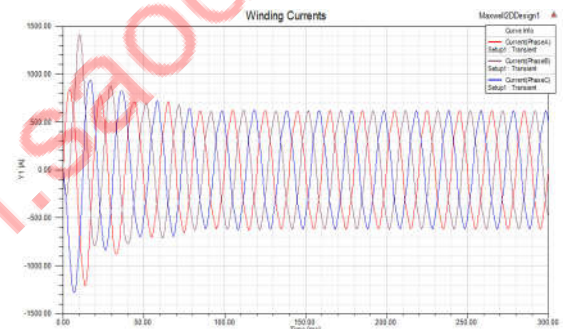
Hình 4a. Động cơ KĐB



Hình 4b. Động cơ LSPMSM - Dòng điện dây quấn stato của động cơ.

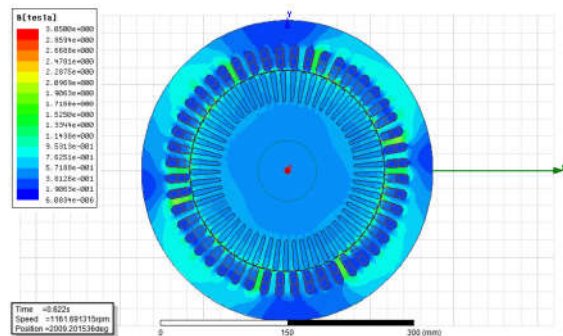


Hình 5a. Động cơ KĐB

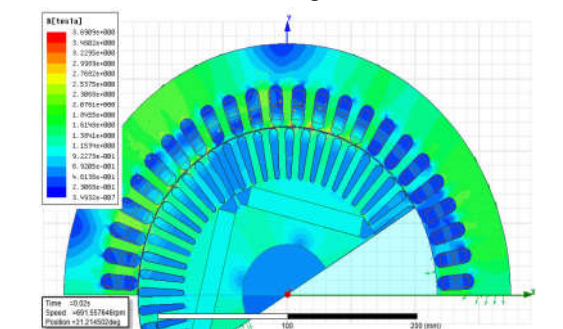


Hình 5b. Động cơ LSPMSM

- Phân bố từ trường quay của động cơ ở chế độ định mức.



Hình 6a. Động cơ KĐB



Hình 6b. Động cơ LSPMSM

4. KẾT LUẬN

Qua kết quả mô phỏng chúng ta có thể rút ra được các kết luận sau:

- Động cơ LSPMSM có hiệu suất lớn hơn so với động cơ KĐB có công suất tương ứng ($97,9197 > 93,2185$).
- Động cơ LSPMSM có hệ số công suất lớn hơn so với động cơ KĐB có công suất tương ứng ($0,93883 > 0,864539$).
- Tốc độ động cơ ổn định với giá trị 1500 vg/phút.
- Giá trị dòng điện định mức và bội số momen cực đại của động cơ LSPMSM nhỏ thua động cơ KĐB.
- Với những ưu điểm và đặc điểm trên chúng ta có thể sử dụng động cơ LSPMSM để thay thế cho các động cơ KĐB hiện nay đang sử dụng với các tải có bội số momen mở máy không cần lớn như quạt gió, băng tải trong mỏ sẽ mang lại hiệu quả về tiết kiệm điện năng lớn.
- Trên cơ sở kết quả nghiên cứu về hiệu quả khi thay thế động cơ LSPMSM cho động cơ KĐB nêu trên sẽ tiếp tục nghiên cứu các giải pháp cải tạo động cơ KĐB hiện tại đang lai các quạt gió trong mỏ hầm lò thành các động cơ LSPMSM có công suất tương ứng để thay thế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Tiêu chuẩn quốc gia (2011), *Tiêu chuẩn TCVN 6627-30:2011 (IEC 60034-30:2008)*, Bộ Khoa học và Công nghệ.

[2]. Hệ thống quản lý chất lượng (ISO 9001:2008), *Động cơ điện KĐB ba pha roto lồng sóc - 50Hz*.

[3]. Phạm Văn Bình (2011), *Máy điện tổng quát*, NXB Giáo dục Việt Nam.

[4]. Đặng Văn Đào, Lê Văn Doanh (2001), *Các phương pháp hiện đại trong nghiên cứu tính toán thiết kế kỹ thuật điện*, NXB Khoa học và Kỹ thuật.

[5]. Nguyễn Vũ Thanh (2015), *Nghiên cứu thiết kế tối ưu động cơ ba pha nam châm vĩnh cửu*, Luận án Tiến sĩ, Đại học Bách khoa Hà Nội

[6]. Đỗ Như Ý, Đỗ Anh Tuấn, Lê Anh Tuấn (2022), *Thiết kế động cơ phòng nổ hiệu suất cao tốc độ 3.000 vòng/phút sử dụng cho quạt gió cục bộ trong khai thác mỏ hầm lò*, Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam, tập 64, số 10ĐB, tr. 43-45.

[7]. Lê Anh Tuấn, Đỗ Như Ý, Bùi Đức Hùng (2022), *A study on effect of permanent magnet configurations on starting speed curve and phase current waveform in steady state of line start magnet synchronous motors 15 kW, 3,000rpm*. Tạp chí Khoa học và công nghệ - Đại học Đà Nẵng, số 7, tr. 8-12.

[8]. Khalid I Baradie, Zakariya Al-Hamouz (2018), *Modelling and Simulation of Line Start Permanent Magnet Synchronous Motors with Broken Bars*, Journal of Electr Electron Syst, Vol. 7, Issue.2, pp. 1-7.

[9]. Ibrahim Hussein, Zakariya Al-Hamouz, M. A. Abido, Abdulaziz Milhem (2017), *On the Mathematical Modeling of Line-Start Permanent Magnet Synchronous Motors under Static Eccentricity*, Energies 2018, Vol.11, pp. 1-17.

[10]. T.A. Stolarski, Y. Nakasone (2006), *Engineering Analysis with ANSYS Software*, Elsevier.

AUTHORS INFORMATION

Tran Huu Phuc^{1*}, Tran Thanh Tuyen²,
Tran Huu Phan², Nguyen Trong Cac³

*Corresponding Author: tranhuuphuc.qui@gmail.com

¹ East Asia University of Technology;

² Quang Ninh University of Industry;

³ Sao Do University.